

Số: /STC-QLNS

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 12 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện dự toán
ngân sách nhà nước năm 2025

Kính gửi:

- Các đơn vị dự toán ngân sách tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Trên cơ sở Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính, Sở Tài chính hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cụ thể như sau:

I. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa ngân sách các cấp ở địa phương; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia khoản thu giữa ngân sách các cấp năm 2022, Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh, Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022.

Năm 2025, ngoài số bổ sung cân đối ổn định, ngân sách tỉnh bổ sung cân đối tăng thêm, bổ sung cân đối kinh phí thực hiện tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng/người, đảm bảo mặt bằng chi ngân sách không thấp hơn dự toán năm 2024; bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, nhiệm vụ khác. Các huyện, thành phố căn cứ quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, định mức chi, dự toán tỉnh đã giao, phân bổ dự toán cấp huyện, cấp xã đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

2. Ngoài nguồn thu từ tiền sử dụng đất do cấp huyện thu nộp, ngân sách cấp huyện còn được phân chia nguồn thu từ thu tiền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất do cơ quan cấp huyện quản lý, sử dụng, giao đất có thu tiền sử dụng đất thực hiện dự án do nhà đầu tư thực hiện và dự án từ nguồn ngân sách tỉnh do tỉnh quyết định đầu tư. Các huyện, thành phố sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

3. Phân chia thuế bảo vệ môi trường đối với sản phẩm xăng, dầu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân

sách nhà nước trong giai đoạn ổn định 2023-2025 trên cơ sở sản lượng xăng, dầu trong nước sản xuất, bán ra so với tổng sản lượng xăng, dầu tiêu thụ trên thị trường, cụ thể: 60% thực hiện phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương; 40% còn lại thực hiện điều tiết 100% về ngân sách trung ương.

II. PHÂN BỐ VÀ GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH

1. Phân bổ và giao dự toán thu ngân sách

a) Các huyện, thành phố và các ngành: triển khai giao nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc, các xã, phường, thị trấn bảo đảm tối thiểu bằng mức dự toán thu ngân sách nhà nước UBND tỉnh giao.

Việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2025 phải trên cơ sở rà soát, phân tích, đánh giá đầy đủ các nguồn thu phát sinh và kết quả thực hiện thu ngân sách năm 2024; căn cứ các chính sách, pháp luật về thu ngân sách; dự báo mức tăng trưởng kinh tế của từng ngành, từng lĩnh vực, tình hình sản xuất, kinh doanh của người nộp thuế trên địa bàn.

Trong phạm vi số thu phí, phí nộp ngân sách đã giao, phí để lại chi theo quy định được giao dự toán, các ngành, UBND các huyện, thành phố hướng dẫn các đơn vị trực thuộc chủ động quản lý, sử dụng cho các nội dung chi theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí, gửi cơ quan tài chính cùng cấp kiểm tra cùng với phương án phân bổ ngân sách theo quy định.

b) Ngoài việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND các huyện, thành phố giao nhiệm vụ thu sự nghiệp theo quy định của pháp luật cho các đơn vị trực thuộc (nếu có), trong đó: khoản thu khám chữa bệnh từ sự nghiệp y tế thực hiện thu giá dịch vụ theo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc tỉnh Lạng Sơn quản lý; khoản thu sự nghiệp giáo dục, đào tạo bao gồm cả số hỗ trợ từ ngân sách nhà nước kinh phí miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021.

Việc thu, quản lý, sử dụng số tiền thu được từ giá dịch vụ vệ sinh môi trường được thực hiện theo quy định tại Quyết định của UBND tỉnh.

Các khoản thu sự nghiệp không thuộc danh mục thu phí, lệ phí, các khoản thu chuyển sang cơ chế giá dịch vụ, không thuộc nguồn thu NSNN, không tổng hợp chung vào dự toán thu phí, lệ phí thuộc NSNN, nhưng phải lập dự toán

riêng và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan có thẩm quyền giám sát theo quy định.

c) Các ngành: Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Thuế, Hải quan, Kho bạc Nhà nước, UBND các huyện biên giới phối hợp quản lý tốt việc thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu theo quy định tại Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh về mức thu, cơ quan tổ chức thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Phân bổ và giao dự toán chi ngân sách

2.1. Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư phát triển

a) Các cơ quan đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố khi phân bổ, giao dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ điều kiện, thứ tự ưu tiên quy định tại Điều 51 Luật Đầu tư công và các văn bản pháp lý liên quan, bao gồm các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ- TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, cùng hướng dẫn tại Công văn số 4488/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2025, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công và kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 và Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Việc kiểm tra phân bổ vốn được thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Sau khi UBND cấp huyện hoặc đơn vị dự toán cấp I của tỉnh (*trường hợp được cấp trên phân cấp thực hiện phân bổ*) phân bổ chi tiết vốn kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước; các cơ quan, đơn vị gửi kết quả phân bổ về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, KBNN tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

b) Đối với dự toán chi đầu tư phát triển khác (ngoài phạm vi Luật Đầu tư công) đã được cấp có thẩm quyền quyết định, các sở, ngành, các huyện, thành phố căn cứ Quyết định giao dự toán của cấp có thẩm quyền thực hiện giải ngân trong phạm vi dự toán giao, bảo đảm đúng quy định của pháp luật hiện hành.

c) Đối với chi phí lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch sử dụng từ vốn đầu tư công theo quy định của Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ về thi hành Luật quy

hoạch và pháp luật về đầu tư công; Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030; Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26/8/2022 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030.

2.2. Phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên

a) Các đơn vị tỉnh, các huyện, thành phố phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc bảo đảm về thời gian theo quy định, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; thực hiện đầy đủ các chính sách tiền lương, bao gồm lương và quỹ tiền thưởng (bằng 10% quỹ lương ngạch bậc), lương hưu, trợ giúp xã hội và các chính sách an sinh xã hội gắn với lương cơ sở, những nhiệm vụ quan trọng theo quy định của pháp luật, những nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền quyết định đến thời điểm giao dự toán.

Năm 2025 tiếp tục giao chi thường xuyên ổn định: kinh phí thực hiện tiền lương và các khoản có tính chất lương, các chế độ, chính sách, nhiệm vụ của trung ương, của tỉnh. Trong đó lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

- Kinh phí thực hiện chính sách tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024: các đơn vị dự toán tỉnh, các huyện, thành phố thực hiện phân bổ chi theo quy định tại Điều 4, Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024.

- Đối với Chi Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và Dạy nghề: dự toán đầu năm 2025 bố trí cho các huyện, thành phố 100% nhu cầu kinh phí chi hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục đào tạo (nhóm 4 theo chỉ tiêu HĐND tỉnh quyết định); bố trí cho Sở Giáo dục và Đào tạo 100% nhu cầu kinh phí chi hợp đồng lao động chuyên môn, nghiệp vụ tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định (nhóm 4 theo chỉ tiêu HĐND tỉnh quyết định); hỗ trợ nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo quy định tại Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ; hỗ trợ nhu cầu kinh phí thi đua khen thưởng sự nghiệp giáo dục đào tạo. Các đơn vị dự toán tỉnh, các huyện, thành phố phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc không được thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao, bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ của các cấp học, trong đó chú ý bố trí, phân bổ ngay từ dự toán đầu năm kinh phí cho các đối tượng hưởng các chế độ, chính sách theo quy định; ưu tiên kinh phí thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đổi

mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ: ngân sách nhà nước bố trí tại dự toán đầu năm theo mức học phí quy định tại Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Đối với sự nghiệp khoa học và công nghệ: Phân bổ, giao dự toán chi ngân sách cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc, không thấp hơn mức dự toán chi UBND tỉnh đã giao.

- Đối với sự nghiệp y tế: dự toán năm 2025 đã thực hiện giảm trừ tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên của Trung tâm y tế các huyện, thành phố và các bệnh viện tuyến tỉnh theo Quyết định của UBND tỉnh. Trong quá trình thực hiện dự toán, các huyện, thành phố chủ động sử dụng nguồn thu sự nghiệp để chi trả tiền lương đối với số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Đối với sự nghiệp văn hóa - xã hội, đảm bảo xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể:

Các huyện, thành phố, các đơn vị hành chính sự nghiệp do tỉnh quản lý khi phân bổ, giao dự toán chi sự nghiệp văn hóa - xã hội, đảm bảo xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý hành chính cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải đảm bảo kinh phí thực hiện những nhiệm vụ quan trọng theo quy định (dự toán tỉnh giao đã bao gồm tiền lương và các khoản có tính chất lương theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng).

- Ngoài các chế độ chính sách do tỉnh ban hành năm 2024 đã bố trí, đối với các huyện, thành phố năm 2025 ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện các chế độ chính sách mới ban hành và phân bổ ngay tại dự toán đầu năm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên: Kinh phí thực hiện Luật An ninh trật tự ở cơ sở theo Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 24/6/2024 của HĐND tỉnh; Kinh phí chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo Nghị quyết 02/2024/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (bao gồm cả kinh phí tăng thêm chênh lệch lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng); Kinh phí thực hiện các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Đối với lĩnh vực chi Quản lý hành chính chú ý đến các nhiệm vụ chi được cân đối với nguồn thu đảng phí theo quy định. Văn phòng Tỉnh ủy, ngoài dự toán phân bổ đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ hoạt động của Tỉnh ủy, năm 2025

bổ trí thêm dự toán thực hiện các nhiệm vụ hoạt động của khối đảng tỉnh phát sinh đột xuất trong năm được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ cho Văn phòng Tỉnh ủy chủ động điều hành theo đúng quy định hiện hành.

- Đối với sự nghiệp môi trường: trên cơ sở dự toán UBND tỉnh giao, các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ chi theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường và Thông tư số 31/2023/TT-BTC ngày 25/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ và Luật Đấu thầu.

Kinh phí để định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất. Các cơ quan được giao nhiệm vụ xác định giá đất cụ thể thực hiện lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Đối với kinh phí thực hiện công tác thi đua, khen thưởng (không bao gồm sự nghiệp giáo dục đào tạo): giữ nguyên kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ các huyện, thành phố trong thời kỳ ổn định ngân sách. Trên cơ sở kinh phí UBND tỉnh hỗ trợ các đơn vị dự toán tỉnh, các huyện, thành phố bố trí dự toán, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua khen thưởng theo đúng các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Đối với sự nghiệp kinh tế: phân bổ ngay tại dự toán đầu năm cho đơn vị dự toán tỉnh và các huyện, thành phố kinh phí chi sửa chữa định kỳ đường tỉnh, huyện quản lý, đường tuần tra biên giới, đường Quốc lộ tỉnh quản lý; phân bổ cho các huyện, thành phố kinh phí hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng theo NQ 09/2019/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh.

- Chi trợ giá: năm 2025 ngân sách tỉnh hỗ trợ kinh phí trợ giá xe buýt ngay từ dự toán đầu năm cho Sở Giao thông vận tải.

- Đối với dự toán của các hội đặc thù không được giao biên chế: đảm bảo phụ cấp theo quy định; trong năm sẽ xem xét bổ sung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Căn cứ dự toán chi ngân sách được giao năm 2025, các đơn vị dự toán tỉnh, các huyện, thành phố:

- Thực hiện hoạt động của các đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí. Trường hợp tổ chức thu phí áp dụng cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử

dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước thì được để lại tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí.

- UBND các huyện, thành phố:

+ Bố trí kinh phí để thực hiện các chính sách, chế độ Trung ương ban hành đến thời điểm giao dự toán ngân sách năm 2025.

+ Chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc trách nhiệm địa phương thực hiện theo phân cấp (bao gồm cả nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông).

+ Đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách chương trình, đề án của tỉnh ban hành và các nhiệm vụ theo quy định, trong đó lưu ý: kinh phí thực hiện các hoạt động phòng trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”; kinh phí nghiên cứu, biên soạn và xuất bản lịch sử đảng bộ, lịch sử truyền thống thuộc phạm vi của ngân sách các huyện (bao gồm kinh phí thực hiện nghiên cứu bổ sung và tái bản); kinh phí để thực hiện cải cách hành chính, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho bộ phận một cửa làm công tác cải cách hành chính; kinh phí cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật; kinh phí thực hiện các hoạt động của Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; Kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác biên phòng theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh; chế độ, định mức chi đảm bảo hoạt động của cấp ủy đảng theo Quyết định số 1222-QĐ/TU ngày 24/4/2018 của Tỉnh ủy; Chế độ, định mức chi tiêu tài chính phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp; Kinh phí thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 27/9/2022 của HĐND tỉnh quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; bố trí kinh phí cho y tế dự phòng, y tế cơ sở, trung tâm y tế vùng khó khăn, biên giới, các lĩnh vực phong, lao, tâm thần và các nhiệm vụ y tế khác theo Nghị quyết số 99/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về giám sát chuyên đề huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống Covid-19, việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng...

+ Đảm bảo kinh phí thực hiện một số chế độ chính sách do trung ương ban hành giao địa phương cân đối nguồn thực hiện: kinh phí đặt mua báo, tạp chí của Đảng đối với các danh mục báo: Báo Nhân dân, báo Lạng Sơn, báo Xây dựng Đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30/5/2012 về việc ban hành quy định chế độ chi hoạt động công tác Đảng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở; kinh phí thực hiện Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số; kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật theo quy định (trong đó kinh phí bảo đảm xây dựng, hoàn thiện

pháp luật được xác định là kinh phí đầu tư cơ bản cho hạ tầng pháp lý theo Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 04/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/07/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/05/2020), kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020 chuyển thành nhiệm vụ chi thường xuyên, kinh phí thực hiện các hoạt động của Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, kinh phí triển khai, tuyên truyền về Chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, tuyên truyền quảng bá Asean; công tác thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27/09/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ các quy hoạch thời kỳ 2021-2030 và Văn bản số 12739/BTC-HCSN ngày 08/11/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên để lập, thẩm định, công bố và điều chỉnh quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành; kinh phí hỗ trợ giáo viên dạy thể dục ngoài trời theo Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ...

+ Bố trí kinh phí vốn đối ứng thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách địa phương.

- Căn cứ dự toán giao, ngân sách tỉnh bố trí hỗ trợ kinh phí chi đảm bảo công tác trật tự an toàn giao thông các cấp; các đơn vị thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông (Thanh tra Giao thông; Ban An toàn giao thông tỉnh, huyện) thực hiện nội dung, mức chi bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của HĐND tỉnh (không thực hiện hỗ trợ lực lượng công an tỉnh, huyện do Bộ Công an đảm bảo kinh phí cho lực lượng này).

- Đối với kinh phí bố trí chi cho các đối tượng là lao động hợp đồng tại đơn vị sự nghiệp công lập (hợp đồng lao động làm công việc nhân viên thừa hành, phục vụ) thuộc phạm vi quản lý của các đơn vị và các huyện, thành phố, kinh phí do các cơ quan, đơn vị tự đảm bảo kinh phí theo dự toán giao hằng năm, nguồn thu để lại của đơn vị hoặc từ các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ngoài các nhiệm vụ chi thực hiện theo cơ chế và các lĩnh vực nêu trên, các nhiệm vụ chi còn lại thực hiện theo quy định hiện hành. Trong năm ngân sách, phát sinh nhu cầu kinh phí chi thực hiện các chế độ, chính sách, các huyện, thành phố chủ động cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện, trường hợp phát sinh đối tượng nhiều, kinh phí lớn, không đảm bảo đủ nguồn để thực hiện, kịp thời báo cáo Sở Tài chính hướng dẫn, xem xét tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

2.3. Phân bổ, giao dự toán chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu

Trên cơ sở dự toán chi thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình mục tiêu và một số nhiệm vụ, chương trình, dự án UBND tỉnh đã giao; các đơn vị, UBND các huyện, thành phố:

a) Thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, chính quyền cấp dưới đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm, tập trung phân bổ kinh phí cho các mục tiêu nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung của từng nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền giao.

b) Cùng với nguồn hỗ trợ bổ sung có mục tiêu của tỉnh, các huyện, thành phố bố trí ngân sách địa phương và huy động hợp lý các nguồn lực khác theo quy định của pháp luật để thực hiện.

c) Trong năm, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và nguồn lực địa phương, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thành phố, các cơ quan đơn vị tỉnh kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án, nhiệm vụ phát sinh đối với các nhiệm vụ đã có chủ trương của cấp có thẩm quyền... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

2.4. Ghi thu ghi chi tiền thuê đất

Căn cứ Quyết định giao dự toán thu, chi tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với số tiền nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất của UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố ra quyết định giao dự toán thu, chi tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với số tiền nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền thuê đất. Các cơ quan, đơn vị thực hiện thu, nộp tiền thuê đất theo quy định tại Điều 43 Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

2.5. Ghi thu ghi chi vốn viện trợ

Trên cơ sở Quyết định của UBND tỉnh giao dự toán vốn viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước, UBND các huyện, thành phố ra Quyết định giao dự toán viện trợ thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước cấp huyện. Các cơ quan, đơn vị trực tiếp nhận viện trợ đảm bảo đầy đủ hồ sơ và thực hiện ghi thu ghi chi theo khoản 4, Điều 24, Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài danh cho Việt Nam.

2.6. Dự phòng ngân sách

Các huyện, thành phố bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và không thấp hơn mức dự phòng đã được UBND tỉnh giao để chủ động sử dụng cho các nội dung chi quy định tại khoản 2 Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước. Dự phòng ngân sách cấp xã, phường, thị trấn bố trí đảm bảo tỷ lệ theo quy định tại khoản 1, Điều 10 Luật Ngân sách nhà nước.

2.7. Thuởng vượt thu so với dự toán

Đối với khoản thuởng vượt thu so với dự toán giao: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thuởng vượt thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2022.

2.8. Trường hợp Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã: quyết định dự toán thu ngân sách cấp mình được hưởng cao hơn mức cấp trên giao, thì dự toán chi bố trí tăng thêm tương ứng (không kể tăng chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và các khoản được loại trừ khi xác định số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo khoản 3 Điều 3 Nghị quyết 69/2022/QH15 và khoản 2 Điều 3 Nghị quyết 34/2021/QH15), sau khi dành 70% số tăng thu thực hiện cải cách tiền lương theo quy định, phần còn lại cần ưu tiên bổ sung dự phòng ngân sách địa phương để chủ động trong quá trình điều hành ngân sách, nguồn còn lại khả năng thực hiện đạt dự toán thu mới phân bổ để chi đầu tư phát triển và những nhiệm vụ, chế độ, chính sách an sinh xã hội được cấp có thẩm quyền quyết định theo chế độ quy định.

Các khoản dự toán chi của NSDP đã được Hội đồng nhân dân quyết định chưa phân bổ chi tiết: Các cơ quan, đơn vị, ngân sách cấp dưới lập dự toán và thuyết minh chi tiết gửi các cơ quan có liên quan ở địa phương xem xét, tổng hợp trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phân bổ, giao dự toán chi đảm bảo kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Định kỳ, Ủy ban nhân dân báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

2.9. Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính, tài chính

- Riêng đối với cơ quan nhà nước thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, việc phân bổ và giao dự toán thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập được giao thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSNN căn cứ vào nhiệm vụ được giao năm 2025, phân loại mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp, dự toán kinh phí NSNN bảo đảm hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các yếu tố biến động do thay đổi chính sách, chế độ của Nhà nước làm thay đổi dự toán thu, chi của đơn vị (đối với đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên); dự toán chi tiết theo 02 phần: dự toán chi thường xuyên giao tự chủ, dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ.

- Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được cơ quan có thẩm quyền giao tự chủ tài chính thì phân bổ và giao dự toán chi vào phần dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ. Sau khi phương án tự chủ tài chính được cơ

quan có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị điều chỉnh dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ sang dự toán chi thường xuyên giao tự chủ phù hợp với phương án tự chủ tài chính được phê duyệt.

2.10. Một số nhiệm vụ khác

Đối với các huyện, thành phố nếu có nhu cầu chi đột xuất phát sinh ngoài dự toán nhưng không thể trì hoãn được mà dự phòng ngân sách không đủ đáp ứng, thì phải sắp xếp lại các khoản chi trong dự toán được giao để đáp ứng nhu cầu chi đột xuất đó.

Đối với chi đảm bảo cho công tác xử phạt vi phạm hành chính: Hàng quý, các đơn vị thực hiện xử phạt vi phạm hành chính, trên cơ sở nội dung chi phát sinh thực tế phục vụ cho công tác xử phạt vi phạm hành chính, đơn vị lập dự toán chi tiết theo nội dung quy định gửi cơ quan tài chính các cấp; Cơ quan tài chính các cấp kiểm tra, đối chiếu số liệu với kho bạc nhà nước, căn cứ theo chế độ quy định tại các văn bản hướng dẫn hiện hành thẩm định, trình UBND quyết định bổ sung kinh phí cho các đơn vị thực hiện theo quy định.

Thực hiện quản lý và kiểm soát cam kết chi NSNN qua KBNN theo thông tư số 89/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính Quy định quản lý, kiểm soát cam kết chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN; Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ kế toán ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ KBNN.

Thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước theo Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiếp kiệm, chống lãng phí; dự trữ Quốc gia; Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 87/2019/TT-BTC ngày 19/12/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện xử phạt hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.

3. Thực hiện cơ chế tạo nguồn để thực hiện chế độ tiền lương, trợ cấp trong năm 2025

a) Các đơn vị dự toán tỉnh tạo nguồn thực hiện chính sách CCTL theo quy định; trong đó phạm vi, tỷ lệ trích số thu được để lại theo quy định tại điểm c, mục 3; đồng thời khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc phải xác định số tiết kiệm 10% chi thường xuyên tăng thêm năm 2025 so với dự toán năm 2024 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dành cho CCTL.

b) UBND các huyện, thành phố khi phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc, ngân sách cấp dưới phải xác định số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) theo quy

định để thực hiện CCTL năm 2025). Số tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên năm 2025 đảm bảo không thấp hơn mức UBND tỉnh giao.

c) Nguồn thực hiện tiền lương năm 2025 của các huyện, thành phố bao gồm:

(1) 70% tăng thu ngân sách địa phương năm 2024 thực hiện so với dự toán (không kể thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã, thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải) được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

(2) 50% tăng thu ngân sách địa phương dự toán 2024 so với dự toán năm 2023 (không kể thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã, thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải).

(3) 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất một lần được nhà đầu tư ứng trước để bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu từ xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền quyết định sử dụng để chi đầu tư theo quy định; thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa; phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu; phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; thu từ quỹ đất công ích, thu hoa lợi, công sản tại xã, thu tiền cho thuê, cho thuê mua, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước và khoản thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải) dự toán năm 2025 so với dự toán năm 2024 được Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

(4) 50% kinh phí ngân sách địa phương dành ra từ việc tiết kiệm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên trong lĩnh vực hành chính (do nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động; do rà soát, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế) và từ nguồn giảm chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên các đơn vị sự nghiệp công lập (do tiếp tục đổi mới tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập) theo quy định tại khoản 7 Điều 4 Nghị quyết số 160/2024/QH15 về phân bổ ngân sách trung ương năm 2025.

(5) Nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2024 chưa sử dụng hết chuyển sang;

(6) 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) năm 2025 theo Quyết định giao dự toán của UBND tỉnh;

(7) Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2025. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%.

- Phạm vi trích số thu cụ thể như sau:

+ Đối với các cơ quan hành chính nhà nước (trừ các trường hợp được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm chi thường xuyên): Sử dụng tối thiểu 40% số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí) được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (bao gồm cả chi phí đã sử dụng để thực hiện theo mức tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng) theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:

Đối với số thu phí (thuộc danh mục phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí): Sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (bao gồm cả chi phí đã sử dụng để thực hiện theo mức tiền lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng) theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí (không được trừ chi phí trực tiếp phục vụ cho công tác thu trong trường hợp đã được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu).

Đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của các cơ sở y tế công lập: sử dụng tối thiểu 35% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ các khoản chi phí đã được kết cấu trong giá dịch vụ theo quy định của pháp luật về giá dịch vụ (như: chi phí thuốc, máu, dịch truyền, hóa chất, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao trực tiếp phục vụ cho người bệnh; chi phí điện, nước, nhiên liệu, xử lý chất thải, vệ sinh môi trường; chi phí duy tu, bảo dưỡng thiết bị, mua thay thế công cụ, dụng cụ,... và chi phí tiền lương, phụ cấp đã kết cấu trong giá).

Đối với số thu dịch vụ (bao gồm cả thu học phí), các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác: sử dụng tối thiểu 40% số chênh lệch thu lớn hơn chi.

d) Các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; các cơ quan được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện cơ chế tự chủ tài chính như đơn vị

sự nghiệp công tự bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên hoặc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương (bao gồm cả quỹ tiền thưởng) và tự bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương.

đ) Sau khi đã cân đối nguồn điều chỉnh tiền lương mà chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện cải cách tiền lương theo chế độ quy định, các đơn vị, các huyện, thành phố có báo cáo gửi về Sở Tài chính để kịp thời tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương.

4. Thời gian phân bổ, giao dự toán và nhập dự toán vào hệ thống Tabmis

a) Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách được cấp có thẩm quyền giao, các sở, ngành (đối với ngân sách cấp tỉnh) quyết định phân bổ, giao dự toán ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách; UBND cấp huyện, cấp xã trình HĐND cùng cấp quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán chi ngân sách địa phương; quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình đảm bảo thời gian giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 đến từng đơn vị sử dụng ngân sách theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định tại Điều 49 và Điều 50 Luật ngân sách nhà nước; tổ chức việc công khai dự toán ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước.

Trong đó lưu ý một số điểm sau:

- Đơn vị dự toán cấp I thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc, gửi cơ quan tài chính cùng cấp (kèm theo thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ), đồng thời gửi Kho bạc nhà nước nơi giao dịch để thực hiện.

- Trong phạm vi 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được tài liệu thuyết minh căn cứ và báo cáo phân bổ của đơn vị dự toán cấp I, cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện kiểm tra dự toán đơn vị dự toán cấp I đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách. Trường hợp phát hiện việc phân bổ không đúng tổng mức và chi tiết theo lĩnh vực, nhiệm vụ của dự toán ngân sách đã được giao; không đúng chính sách, chế độ quy định, hồ sơ thuyết minh không đầy đủ thì yêu cầu đơn vị dự toán cấp I điều chỉnh lại, bổ sung hồ sơ.

- Trường hợp đơn vị dự toán cấp I không thống nhất với yêu cầu của cơ quan tài chính thì đơn vị dự toán cấp I báo cáo UBND cùng cấp trong phạm vi 05 ngày làm việc.

- Ngoài ra, đối với các trường hợp các nhiệm vụ chưa xác định cụ thể đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND cùng cấp cho phép thực hiện, căn cứ quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật và tình hình thực tế ở địa phương thực hiện một trong hai phương án như sau:

+ Sau khi UBND giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I ở địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và dự kiến nhiệm vụ giao cho các đơn vị trực thuộc để thực hiện giao dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc; đồng thời, trong quyết định giao dự toán ghi rõ các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND cho phép thực hiện đồng gửi cho cơ quan tài chính cùng cấp để theo dõi và thực hiện khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh trường hợp có đơn vị thừa, đơn vị thiếu kinh phí, thì đơn vị dự toán cấp I thực hiện việc điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị trực thuộc theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

+ Cơ quan tài chính báo cáo UBND cùng cấp chưa giao cho các đơn vị dự toán cấp I đối với các nhiệm vụ chưa xác định cụ thể đơn vị thực hiện trong dự toán đầu năm của các đơn vị dự toán cấp I và các nội dung dự kiến phát sinh nhưng chưa có chủ trương của UBND cho phép thực hiện. Khi phát sinh nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định, cơ quan tài chính báo cáo UBND cùng cấp để ban hành quyết định giao bổ sung dự toán cho các đơn vị dự toán cấp I, định kỳ báo cáo Thường trực HĐND việc sử dụng và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp HĐND phê chuẩn quyết toán NSNN hoặc quyết định dự toán NSNN hàng năm.

Trong quá trình điều hành ngân sách, các sở, ngành (thuộc ngân sách cấp tỉnh) và các huyện, thành phố được bổ sung dự toán cần khẩn trương phân bổ và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, kịp thời.

- Phân bổ dự toán ngân sách theo Hệ thống Mục lục ngân sách quy định tại Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định Hệ thống Mục lục ngân sách nhà nước.

b) UBND các cấp có trách nhiệm báo cáo kết quả phân bổ, giao dự toán ngân sách địa phương về cơ quan Tài chính cấp trên chậm nhất là 05 ngày làm việc sau khi HĐND cùng cấp quyết định dự toán ngân sách.

c) Việc nhập dự toán vào hệ thống Tabmis được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 107/2008/TT-BTC ngày 18/11/2008, Thông tư số 196/2013/TT-BTC ngày 18/12/2013 của Bộ Tài chính và Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ Tài chính.

UBND các huyện, thành phố gửi Sở Tài chính Quyết định phân bổ kế hoạch vốn đối với các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu chính phủ do UBND các huyện, thành phố trực tiếp phân bổ để Sở Tài chính nhập dự toán cho các dự án trên hệ thống TABMIS.

III. TỔ CHỨC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Công tác tổ chức, quản lý điều hành ngân sách được thực hiện theo Thông tư số 88/2024/TT-BTC, ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính và Quyết định của UBND tỉnh về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành ngân sách thực hiện

kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, đồng thời lưu ý một số nội dung sau:

1. Về tổ chức quản lý thu ngân sách

a) Tổ chức thực hiện đúng các quy định pháp luật về thuế, phí, lệ phí.

b) Tập trung chỉ đạo quyết liệt, thực hiện nghiêm Luật Quản lý thuế, chống thất thu, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thương mại; đôn đốc thu hồi nợ thuế, giảm nợ đọng thuế; đôn đốc các doanh nghiệp nhà nước nộp đầy đủ vào NSNN phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định; chỉ đạo người đại diện phần vốn Nhà nước đôn đốc doanh nghiệp nộp kịp thời vào NSNN số thu cổ tức, lợi nhuận được chia cho phần vốn Nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

c) Cơ quan Thuế, Hải quan: tiếp tục cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế, việc khai báo tên hàng, mã hàng, thuế suất, trị giá, số lượng... để phát hiện kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ, gian lận thuế. Tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, trong đó tập trung vào các lĩnh vực thu từ đất đai, khoáng sản; thu từ các dự án hết thời gian ưu đãi, thu từ hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số.

d) Triển khai đầy đủ, kịp thời Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất. Tổ chức rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp lại, xử lý xe ô tô, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công. Thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện bán, chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đất đai. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm tài sản công.

đ) Tiếp tục giao nhiệm vụ ghi thu - ghi chi từ nguồn viện trợ cho các đơn vị, UBND các huyện, thành phố chi tiết theo danh mục và mức vốn cụ thể cho từng chương trình, dự án trong tổng mức được giao theo các quyết định tiếp nhận và văn kiện viện trợ đã ký kết. Trong tổ chức thực hiện phát sinh nhu cầu chi vượt dự toán HĐND tỉnh giao hoặc phát sinh khoản viện trợ mới: các đơn vị, UBND các huyện, thành phố căn cứ các thỏa thuận viện trợ đã ký với các nhà tài trợ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính đối với vốn chi thường xuyên, Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với vốn chi đầu tư phát triển), để trình cơ quan có thẩm quyền bổ sung dự toán năm 2025 từ nguồn vốn viện trợ này.

d) Tiếp tục giao nhiệm vụ ghi thu tiền thuê đất, ghi chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng số tiền nhà đầu tư đã ứng trước được đối trừ tiền thuê đất năm 2025 cho các huyện, thành phố. Trong năm, đối với trường hợp phát sinh việc nhà đầu tư tự nguyện ứng trước tiền bồi thường, giải phóng mặt

bằng theo phương án được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhưng dự toán HĐND tỉnh quyết định chưa bố trí nhiệm vụ chi bồi thường, giải phóng mặt bằng tương ứng theo số ứng trước phát sinh thì UBND các huyện, thành phố báo cáo UBND tỉnh để xem xét thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước.

2. Tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước

Các cơ quan đơn vị khối tỉnh, các huyện, thành phố và đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện chi ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách được giao đảm bảo đúng quy tại khoản 4 Điều 8 Luật NSNN năm 2015; cơ quan tài chính, Kho bạc nhà nước tổ chức điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán được duyệt, thực hiện kiểm soát chi chặt chẽ bảo đảm theo đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định. Trong đó lưu ý:

a) Chủ động bố trí vốn ngay từ đầu năm cho các dự án, công trình quan trọng theo chế độ quy định, nhất là các dự án xây dựng tu bổ các công trình đê điều, thủy lợi, phòng chống thiên tai, dịch bệnh, khắc phục hậu quả lũ lụt, dự án di dân ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình; rà soát, phát hiện các khó khăn vướng mắc, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án; điều chuyển kế hoạch vốn trong phạm vi tổng số kế hoạch vốn năm 2025 được giao từ các dự án không hiệu quả, chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, hiệu quả nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

b) Đối với kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm các dự án đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia)

Tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công theo Quyết định của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Các dự án khởi công mới, dự án chuẩn bị đầu tư, sau khi hoàn thành các thủ tục phê duyệt dự án đầu tư, các chủ đầu tư thực hiện thủ tục đăng ký mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách theo quy định tại Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17/11/2015 của Bộ Tài chính.

Các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 theo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính theo quy định; chủ động rà soát, đề xuất cắt giảm kế hoạch vốn đối với các dự án triển khai chậm, bổ sung vốn cho các dự án có khối lượng hoàn thành cao, bảo đảm giải ngân hết kế hoạch vốn được giao theo quy định.

Việc tạm ứng và thu hồi vốn tạm ứng cho các dự án đầu tư công thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ.

c) Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp các nguồn thu chưa tập trung kịp thời vào ngân sách nhà nước, cơ quan tài chính phối hợp với Kho bạc nhà nước cùng cấp để thực hiện kiểm soát chi theo khả năng nguồn thu, trong đó ưu tiên vốn cho các công trình đã có quyết định phê duyệt quyết toán, công trình trọng điểm cấp bách, công trình thanh toán nợ khối lượng, công trình của các xã điểm thực hiện nông thôn mới. Đối với số thu tiền sử dụng đất và các nguồn thu khác gắn với nhiệm vụ chi cụ thể, trong điều hành các huyện, thành phố cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

d) Đối với các huyện, thành phố nếu có nhu cầu chi các nhiệm vụ phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh trên diện rộng với mức độ nghiêm trọng, nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ cấp bách khác phát sinh ngoài dự toán mà sau khi sắp xếp lại ngân sách, sử dụng hết dự phòng ngân sách mà vẫn chưa đủ nguồn, báo cáo về Sở Tài chính để báo cáo UBND cấp tỉnh quyết định sử dụng Quỹ dự trữ tài chính cấp tỉnh để đáp ứng các nhu cầu chi theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 11 Luật ngân sách nhà nước.

đ) Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I khối tỉnh; UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách ở các đơn vị, cấp dưới; quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước theo đúng dự toán được giao, giải ngân vốn trong phạm vi kế hoạch; chỉ ứng trước dự toán theo quy định của pháp luật. Thực hiện tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và chính sách tiền lương (bao gồm quỹ tiền thưởng), không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người và chính sách đảm bảo xã hội theo chế độ.

Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thực hiện theo quy định tại Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ; Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, Công văn số 1860/UBND-KT ngày 03/12/2024 của UBND tỉnh và các văn bản liên quan.

e) Nguồn cắt giảm, tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 quy định tại Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024: chưa sử dụng hết được chuyển sang năm 2025 và thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

g) Từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 các đơn vị, các huyện, thành phố được sử dụng nguồn cải cách tiền lương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành và tinh giản biên chế.

h) Các sở, ngành, các huyện, thành phố chủ động sử dụng kinh phí bố trí từ dự toán đầu năm, rà soát chi trả chế độ, chính sách cho đối tượng thụ hưởng theo quy định. Kết thúc năm ngân sách, các huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo quyết toán cụ thể kinh phí chi trả cho từng chính sách, chế độ an sinh xã hội (gửi Sở Tài chính trước ngày 15/03/2025, có xác nhận của Kho bạc nhà nước huyện), trường hợp thừa, thiếu so với mức đã bố trí dự toán năm 2025, Sở Tài chính sẽ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2025.

i) Trường hợp phát hiện các cấp, đơn vị sử dụng ngân sách tổ chức thực hiện thanh toán, chi trả không đúng chính sách, chế độ, nhất là liên quan đến mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo,... cần có biện pháp xử lý kịp thời để đảm bảo chính sách, chế độ được thực hiện đúng và có hiệu quả.

3. Thực hiện cấp phát, thanh toán kinh phí:

3.1. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách: thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 8 Thông tư số 88/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

3.2. Cấp phát, thanh toán kinh phí ứng trước: thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8 Thông tư số 88/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

3.3. Đối với số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương; đối chiếu số liệu rút dự toán: thực hiện theo quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 8 Thông tư số 88/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

4. Về thực hiện điều chỉnh dự toán đơn vị sử dụng ngân sách: Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày //2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và Luật ngân sách nhà nước năm 2015.

5. Về xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm: Việc xử lý thu, chi ngân sách cuối năm được thực hiện theo điều 64 Luật NSNN, trong đó lưu ý:

- Thực hiện chuyển nguồn sang năm sau: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 88/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

- Các khoản tăng thu, tiết kiệm chi được sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 59 của Luật NSNN, trường hợp phương án được cấp có thẩm quyền quyết định sử dụng vào năm sau thì được chuyển nguồn sang ngân sách năm sau để thực hiện.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng

Ngoài việc thực hiện tiết kiệm các khoản chi thường xuyên theo quy định tại điểm e, khoản 2, Phần III hướng dẫn này, các cơ quan đơn vị tỉnh, các địa phương tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, Chương trình thực hành Tiết kiệm, Chống lãng phí, Phòng chống tham nhũng của tỉnh. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Báo cáo đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định.

7. Thực hiện công khai tài chính, ngân sách nhà nước

Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 88 /2024/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và các văn bản của UBND tỉnh, Sở Tài chính hướng dẫn thực hiện.

IV. MỘT SỐ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Những nội dung không đề cập trong hướng dẫn này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 88/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính, các văn bản quy định hiện hành và các văn bản có liên quan.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại công văn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi văn bản mới thì áp dụng theo văn bản mới đó.

Trường hợp tên gọi các cơ quan, đơn vị nêu tại Thông tư này có thay đổi do sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW thì thực hiện theo tên gọi sau khi sắp xếp.

3. Các đơn vị dự toán ngân sách tỉnh, các huyện, thành phố căn cứ các văn bản hướng dẫn hiện hành của Trung ương, của tỉnh và văn bản hướng dẫn này để chỉ đạo các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Thanh tra, VP, các phòng thuộc sở;
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quốc Toàn

